

Bản án số 34/2020/HS-ST
Ngày: 04.6.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L- TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Hồng Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Ngọc Thanh

Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Duy Toàn – Cán bộ Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Diệu H (Tên gọi khác: V) – Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1979, tại: TP. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 62/26B Nguyễn T, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình M (Sn 1945) và bà: Trần Thị D (Sn 1954); Có chồng: Nguyễn Phước H (Sn 1988) và 04 con tên Trần Đại P (Sn 2002), Trần Minh Th (Sn 2005), Nguyễn Trần Phương Ng (Sn 2011) và Nguyễn Trần Phương A (Sn 2012); Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo H là con thứ ba.

Tiền án:

- Ngày 31/7/2012, bị TAND quận Tân B, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số: 206/2012/HSST.

- Ngày 27/8/2013, bị TAND quận Tân P, TP. Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số: 174/HSST. Tổng hợp hình phạt với hình phạt tại Bản án số: 206/2012/HSST ngày 31/7/2012 buộc Trần Diệu H phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 01 năm 09 tháng tù giam.

- Ngày 08/6/2015, bị TAND quận Tân P, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số: 97/2015/HSST. Tổng hợp hình phạt với hình phạt tại Bản án số: 147/2013/HSST ngày 27/8/2013 buộc Trần Diệu H phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 03 năm 09 tháng tù giam.

Tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 13/5/2013, Công an phường 14, quận Tân B, TP. Hồ Chí Minh xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Trần Diệu H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an TP. Đà Nẵng từ ngày 15.12.2019. Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại: Công ty TNHH Kim Khánh Việt H;** Địa chỉ: Số 24 đường Âu C, phường Hòa Khánh B, quận L, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim Anh – Sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ 50, phường Hòa Khánh B, quận L, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 50, phường Hòa Khánh B, quận L, thành phố Đà Nẵng (*Theo Giấy ủy quyền tham gia tố tụng lập ngày 15.12.2019*). Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Nguyễn Thị Thanh P** – Sinh năm 1997; Trú tại : K01/36 Phạm Như X, phường Hòa Khánh N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh V;** Tầng 02, Tòa nhà R, Số 9 đường Đoàn Văn B, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn C – Sinh năm sinh năm 1980; Chức vụ: Trưởng bộ phận Quản lý Thu hồi nợ của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh V (*Theo Văn bản ủy quyền số 52/UQ-VH.20 ngày 01.04.2020*). Vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1966; Trú tại : Số 38/4 An T 14, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2019, bị cáo Trần Diệu H mua 05 sợi dây chuyền và 05 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng tại một ki-ốt (*Không rõ địa điểm*) thuộc chợ Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh để dùng làm vật trang sức cá nhân. Vào ngày 11/12/2019, H đi ra thành phố Đà Nẵng thì nhận điện thoại của một người đàn ông tên Hùng (*Chưa rõ nhân thân, lai lịch*) đòi H phải trả số tiền còn nợ là 6.000.000 đồng. Do không có

tiền trả nợ nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng hình thức dùng các trang sức bằng kim loại giống vàng thật (*Vàng giả*) đã mua trước đó đến tiệm vàng giả vờ hỏi mua vàng rồi lợi dụng sơ hở đánh tráo vàng giả lấy vàng thật.

Thực hiện ý định của mình, khoảng 15h00 ngày 13/12/2019, H điều khiển xe mô tô Honda Vision gắn biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 và mang theo 05 sợi dây chuyền vàng giả đi đến tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng tại số 24 đường Âu C, P. Hòa Khánh B, Q. L, TP. Đà Nẵng. Trước khi vào tiệm vàng, H bỏ sẵn 01 sợi dây chuyền vàng giả giấu vào bên trong chiếc khẩu trang màu hồng và nắm trên tay trái. Vào tiệm vàng, H hỏi nhân viên bán vàng là chị Phan Thị Thanh Phượng mua dây chuyền vàng có đặc điểm giống với sợi dây chuyền vàng giả mà H đã chuẩn bị sẵn. Sau khi chị Phượng đưa sợi dây chuyền vàng thật cho H xem thì H đưa sợi dây chuyền vàng thật lên cổ giả vờ để đeo thử. Lợi dụng lúc chị Phượng sơ hở không để ý, H tráo đổi sợi dây chuyền vàng giả lấy sợi dây chuyền vàng thật rồi đưa lại sợi dây chuyền vàng giả cho chị Phượng. Sau đó, H nắm trong tay sợi dây chuyền vàng thật vừa chiếm đoạt được nhanh chóng điều khiển xe mô tô Honda Vision rời khỏi tiệm vàng.

Đến khoảng 17h00 cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe mô tô Honda Vision gắn biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 đến tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng, cũng với thủ đoạn như nói trên, lợi dụng lúc nhân viên bán vàng là chị Phan Thị Thanh Phượng sơ hở, không để ý, H đã tráo đổi 01 sợi dây chuyền vàng giả mà mình đã chuẩn bị sẵn từ trước lấy 01 sợi dây chuyền vàng thật rồi đưa lại sợi dây chuyền vàng giả cho nhân viên bán vàng.

Sau khi chiếm đoạt được 02 sợi dây chuyền vàng tại tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng, H gặp Hùng và đưa 02 sợi dây chuyền đó cho Hùng đi bán được số tiền 6.000.000 đồng và trả nợ cho Hùng hết số tiền này.

Đến chiều ngày 14/12/2019, cửa tiệm Kim Khánh – Việt Hùng kiểm kê lại tài sản thì phát hiện có 02 sợi dây chuyền là vàng giả nên đã tiến hành xem lại camera an ninh và xác định được người phụ nữ vào mua vàng lúc khoảng 15h00 và 17h00 ngày 13/12/2019 chính là người đã tráo đổi vàng giả lấy vàng thật của tiệm vàng. Trong đó, lần thứ nhất người phụ nữ này vào tráo đổi 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 2,67 chỉ và lần thứ hai người phụ nữ này tráo đổi 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 1,636 chỉ.

Đến sáng ngày 15/12/2019, H quay lại tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng để bán 01 chỉ vàng thật đã mua trước đó thì bị chị Phượng phát hiện và báo cho anh Hùng biết. Anh Hùng đã gặp nói chuyện với H và H đã thừa nhận hành vi tráo đổi 02 sợi dây chuyền vàng như nói trên. H xin anh Hùng bỏ qua và tự nguyện đưa cho anh Hùng số tiền 6.000.000 đồng cùng với 01 nhẫn vàng để khắc phục hậu quả. Sau khi nhận được tài sản khắc phục hậu quả mà H đưa, anh Hùng đã báo sự việc trên cho Công an phường Hòa Khánh B. Tại Cơ quan Công an H đã thừa nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình như nói trên.

Theo Kết luận giám định số 03/KL-HĐĐG ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận L kết luận: Giá trị của 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 2,67 chỉ là: 7.732.000 đồng và giá trị của 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 1,636 chỉ là: 4.874.000 đồng.

Tổng giá trị của 02 sợi dây chuyền vàng 18k mà Trần Diệu H chiếm đoạt trị giá **12.606.000 đồng** (Mười hai triệu, sáu trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Theo kết luận giám định số 129/C09C (Đ4), ngày 18/02/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có chiều dài 42cm, bề rộng sợi dây 01mm là hợp kim của bạc, đồng, kẽm, wolfram; hàm lượng bạc 95,69%, hàm lượng đồng 1,90%, kẽm 1,38%, wolfram 0,24%; khối lượng mẫu là 3,04gam; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có chiều dài 41,5cm, bề rộng sợi dây 01mm là hợp kim của bạc, đồng, kẽm, wolfram, crôm; hàm lượng bạc 95,51%, hàm lượng đồng 1,76%, kẽm 1,60%, wolfram 0,51%, crôm 0,17%; khối lượng mẫu là 3,61gam; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có chiều dài 41,5cm, bề rộng sợi dây 02mm là hợp kim của bạc, đồng, kẽm, crôm; hàm lượng bạc 95,72%, hàm lượng đồng 2,51%, kẽm 1,39%, crôm 0,22%; khối lượng mẫu là 3,63gam; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có chiều dài 41,8cm, bề rộng sợi dây 01mm, trên có gắn mảnh giấy là hợp kim của bạc, đồng, kẽm, wolfram, niken; hàm lượng bạc 95,85%, hàm lượng đồng 1,39%, kẽm 1,66%, wolfram 0,44%; niken 0,14%; khối lượng mẫu là 3,41gam và 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có chiều dài 41,8cm, bề rộng sợi dây 01mm, trên có gắn mảnh giấy là hợp kim của bạc, đồng, kẽm, wolfram; hàm lượng bạc 95,23%, hàm lượng đồng 3,03%, kẽm 1,09%, wolfram 0,39; khối lượng mẫu là 3,47gam.

* Vật chứng thu giữ:

- 03 sợi dây chuyền kim loại màu vàng và 05 chiếc nhẫn kim loại màu vàng - Thu giữ của Trần Diệu H.

- 02 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng – Thu tại tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng.

- 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ - nâu – đen, đứng tên Trần Diệu H là chủ sở hữu.

- 02 đoạn video thu giữ tại tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng vào ngày 13/12/2019, được lưu trữ vào đĩa CD (Được đựng trong túi niêm phong kí hiệu PS3A, mã số PS3A-049362).

* Về dân sự: Bị hại Công ty TNHH Kim Khánh Việt H đã nhận tài sản và không có yêu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố bị cáo Trần Diệu H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, Khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Diệu H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 05 sợi dây chuyền kim loại màu vàng;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô Honda Vision gắn biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 màu đỏ - nâu – đen;
- Trả lại cho Trần Diệu H 05 nhẫn kim loại màu vàng;
- Tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 02 đoạn video thu giữ tại tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng vào ngày 13/12/2019, được lưu trữ vào đĩa CD;

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty TNHH Kim Khánh Việt H đã nhận tài sản và không có yêu gì thêm nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Diệu H khai nhận về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận L truy tố. H đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T đề nghị HĐXX thanh lý chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 nhãn hiệu Honda Vision của bị cáo Trần Diệu H để trả lại số tiền 17.200.000đồng mà ông Tân nộp thay cho bị cáo H tại Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Diệu H đều thừa nhận việc bản thân biết 02 sợi dây chuyền đưa cho nhân viên bán hàng tại tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng là vàng giả và H đã nhờ người đàn ông tên Hùng bán được 6.000.000đồng. Toàn bộ số tiền có được từ việc bán vàng đã đưa hết cho Hùng để trả nợ.

Lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, cách thức cũng như số vàng mà tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng bị chiếm đoạt, phù hợp lời khai của chị Nguyễn Thị Thanh P là người đã chứng kiến việc H đánh tráo hai sợi dây chuyền vàng giả.

Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Diệu H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người bị hại và của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 13/12/2019, bằng thủ đoạn lợi dụng sơ hở và tin tưởng của nhân viên bán hàng của tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng, tại địa chỉ số 24 đường Âu C, P. Hòa Khánh B, Q. L, TP. Đà Nẵng, Trần Diệu H đã hai lần thực hiện hành vi đánh tráo đổi sợi dây chuyền bằng vàng giả đã chuẩn bị từ trước để lấy sợi dây chuyền bằng vàng thật, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 15h00 ngày 13/12/2019, Trần Diệu H đã sử dụng xe mô tô gắn biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 nhãn hiệu Honda Vision đi đến tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng rồi có hành vi tráo đổi 01 sợi dây chuyền bằng vàng giả đã chuẩn bị từ trước để lấy 01 sợi dây chuyền bằng vàng thật loại 18K có trọng lượng 2,67 chỉ để chiếm đoạt trị giá 7.732.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 17h00 cùng ngày, Trần Diệu H tiếp tục điều khiển xe mô tô nói trên đến tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng, cũng với cách thức, thủ đoạn tương tự đã thực hiện lần thứ nhất, H đã tráo đổi 01 sợi dây chuyền bằng vàng giả đã chuẩn bị từ trước để lấy 01 sợi dây chuyền bằng vàng thật loại 18K có trọng lượng 1,636 chỉ để chiếm đoạt trị giá 4.874.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Diệu H đã chiếm đoạt là: 12.606.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Diệu H đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” như bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu về tài sản của công dân - là khách thể được Bộ luật hình sự ghi nhận và bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối, lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản để thực hiện hành vi đánh tráo vàng giả lấy vàng 18K rồi nhanh chóng ra xe taxi thoát. Bị cáo hai lần hành vi phạm tội và đã chiếm đoạt 02 sợi dây chuyền vàng với tổng giá trị chiếm đoạt là 12.606.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn đồng*).

Bản thân bị cáo H đã có 03 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” cũng với phương thức, thủ đoạn tương tự như lần phạm tội này điều đó thể hiện hành vi mang tính táo tợn liều lĩnh thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Ngày 08/6/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân P, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số: 97/2015/HSST. Tổng hợp hình phạt với hình phạt với Bản án số: 147/2013/HSST ngày 27/8/2013 buộc Trần Diệu H phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 03 năm 09 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 27.3.2018 nay tiếp tục phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản khi chưa đủ thời gian xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

HĐXX xét thấy, bị cáo Trần Diệu H thực hiện 02 lần hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản; giá trị tài sản của mỗi lần phạm tội đều trên 2.000.000đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo H có nhân thân xấu: Ngày 13/5/2013, bị Công an phường 14, quận Tân B, TP. Hồ Chí Minh xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ giá trị tài sản chiếm đoạt cho người bị hại; Có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX xem xét cho bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo dưới sự giám sát của pháp luật mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại Công ty TNHH Kim Khánh Việt H có ông Nguyễn Văn H là người đại diện hợp pháp vắng mặt. Hồ sơ vụ án thể hiện, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: HĐXX xét thấy:

- Đối với 05 sợi dây chuyền kim loại màu vàng đã tạm giữ, đây là phương tiện Trần Diệu H sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Vision gắn biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 màu đỏ - nâu - đen, đây là phương tiện Trần Diệu H sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 05 nhẫn kim loại màu vàng đã tạm giữ cần trả lại cho Trần Diệu H.

- Đối với 02 đoạn video thu giữ tại tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng vào ngày 13/12/2019, được lưu trữ vào đĩa CD (*Được đựng trong túi niêm phong kí hiệu PS3A, mã số PS3A-049362*) cần tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án

[7] Về vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Hùng mà Trần Diệu H đưa vàng đi bán hiện chưa rõ nhân thân lại lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ và xử lý sau là có cơ sở.

Trong vụ án này, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T đề nghị HĐXX thanh lý chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 nhãn hiệu Honda Vision để trả lại số tiền 17.200.000 đồng mà ông Tân tự nguyện nộp thay cho bị cáo Trần Diệu H tại Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh V. HĐXX đã tuyên tịch thu Sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc xe này nên không chấp nhận yêu cầu trên của ông Nguyễn Văn T. Trường hợp ông Nguyễn Văn T có căn cứ và tranh chấp gì thì có quyền khởi kiện vụ án khác.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Diệu H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Diệu H** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ vào điểm d, khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Diệu H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15.12.2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 05 sợi dây chuyền kim loại màu vàng.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô Honda Vision gắn biển kiểm soát: 59F2 – 145.79 màu đỏ - nâu – đen.
- Trả lại cho Trần Diệu H 05 nhẫn kim loại màu vàng.

(Toàn bộ tang vật trên thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 5 năm 2020, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận L đang quản lý).

Tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 02 đoạn video thu giữ tại tiệm vàng Kim Khánh – Việt Hùng vào ngày 13/12/2019, được lưu trữ vào đĩa CD *(Được đựng trong túi niêm phong kí hiệu PS3A, mã số PS3A-049362).*

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật hình sự; Điều a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo Trần Diệu H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- Viện KSND quận L;
- Công an quận L;
- Chi cục THADS quận L;
- Trại giam Công an TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Thủy

